BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 8219 /BKHĐT-QLĐT	*Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2019*
V/v hướng dẫn thực hiện pháp luật đấu thầu	

PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
CÔNG VĂN ĐẾN
Số 3226
Ngày 07 tháng 11 năm 2019

Kính gửi: Ông Trần Văn Lâm

– Ban KHTH (03.v Bản trả lời)
– Ban HV & Đ tạo
7/11/19

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 9542/VPCP-ĐMDN ngày 19/10/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc xem xét kiến nghị trong đấu thầu của ông Trần Văn Lâm. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời như sau:

Đối với vấn đề của Quý Công dân, trường hợp trong quá trình thương thảo hợp đồng, nhà thầu thông báo loại hàng hóa A của nhà thầu đề xuất trong E-HSDT đã bị ngừng sản xuất và đề xuất cho phép thay thế bằng loại hàng hóa A+ (hàng hóa A+ đáp ứng đầy đủ yêu cầu về kỹ thuật và không làm thay đổi giá dự thầu) thì chủ đầu tư, bên mời thầu có trách nhiệm xác minh sự việc có đúng như thông báo của nhà thầu hay không và việc ngừng sản xuất hàng hóa A xảy ra trước hay sau thời điểm đóng thầu.

Trường hợp nhà sản xuất dừng sản xuất loại hàng hóa A sau thời điểm đóng thầu thì có thể coi đây là sự việc khách quan và chủ đầu tư cần tiến hành xem xét về chất lượng, tính năng công nghệ, thông số kỹ thuật, tính tương thích... của loại hàng hóa A+ mà nhà thầu đề xuất thay thế có đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu, có tương đương hoặc tốt hơn so với loại hàng hóa A và có ảnh hưởng đến kết quả lựa chọn nhà thầu đã được phê duyệt trước đó hay không để làm cơ sở thương thảo hợp đồng.

Trường hợp nhà sản xuất đã dừng sản xuất loại hàng hóa A trước thời điểm đóng thầu hoặc hiện tại loại hàng hóa này vẫn sản xuất thì việc nhà thầu đề nghị thay thế loại hàng hóa A bằng loại hàng hóa A+ là không phù hợp.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản số 9542/VPCP-ĐMDN ngày 19/10/2019 của Văn phòng Chính phủ./.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:

- Như trên (Công ty viễn thông quốc tế - Toà nhà công nghệ cao Bưu chính Viễn thông VNPT – Vinaphone, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu VT, Cục QLĐT (Đ. 6).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 8220 /BKHĐT-QLĐT	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
V/v hướng dẫn thực hiện pháp luật đấu thầu	*Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2019*

Kính gửi: Ông Đinh Phan Chí Linh

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 9541/VPCP-ĐMDN ngày 19/10/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc xem xét kiến nghị trong đấu thầu của ông Đinh Phan Chí Linh. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời như sau:

Theo hướng dẫn tại khoản 2.1 Mục 2 Chương II Mẫu hồ sơ yêu cầu chỉ định thầu mua sắm hàng hóa ban hành kèm theo Thông tư số 11/2015/TT-BKHĐT ngày 27/10/2015 của Bộ Kế hoạch Đầu tư thì một trong những tiêu chí đánh giá về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu quy định trong hồ sơ yêu cầu là kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự. Theo đó, chủ đầu tư phải căn cứ vào quy mô, tính chất và điều kiện cụ thể của từng gói thầu để đưa ra yêu cầu cụ thể về kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự như: tính chất tương tự (quy mô; chủng loại, tính chất của hàng hóa), số lượng hợp đồng tương tự tối thiểu nhà thầu đã hoàn thành toàn bộ hoặc hoàn thành phần lớn, thời gian thực hiện hợp đồng tương tự để làm căn cứ đánh giá hồ sơ đề xuất cho phù hợp.

Đối với vấn đề của Quý Công dân, việc phê duyệt hồ sơ yêu cầu phải tuân thủ theo hướng dẫn nêu trên và thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư (điểm c khoản 1 Điều 74 Luật đấu thầu). Theo đó, việc hồ sơ yêu cầu không quy định rõ về quy mô (giá trị) của hợp đồng tương tự là không phù hợp và không có đủ căn cứ để đánh giá hồ sơ đề xuất của nhà thầu.

Liên quan đến thời gian thực hiện hợp đồng tương tự, trường hợp hồ sơ yêu cầu quy định hợp đồng tương tự được thực hiện trong khoảng thời gian 02 năm gần đây tính từ thời điểm đóng thầu thì các hợp đồng tương tự của nhà thầu hoàn thành toàn bộ hoặc hoàn thành phần lớn trong khoảng thời gian này sẽ được xem xét, đánh giá.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản số 9541/VPCP-ĐMDN ngày 19/10/2019 của Văn phòng Chính phủ./.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:
- Như trên (Số 70, Nguyễn Đình Chiểu, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu VT, Cục QLĐT (Đ. 6).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 8221 /BKHĐT-QLĐT	
v/v kiến nghị của Ông Nguyễn Bảo Nam	*Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2019*

Kính gửi: Ông Nguyễn Bảo Nam

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 9371/VPCP-ĐMDN ngày 15/10/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của Ông Nguyễn Bảo Nam. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Ông như sau:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 34 Luật đấu thầu, kế hoạch lựa chọn nhà thầu được lập sau khi có quyết định phê duyệt dự án, dự toán mua sắm hoặc đồng thời với quá trình lập dự án, dự toán mua sắm hoặc trước khi có quyết định phê duyệt dự án đối với gói thầu cần thực hiện trước khi có quyết định phê duyệt dự án.

Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về việc lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu thực hiện trước khi có quyết định phê duyệt dự án.

Theo đó, đối với các gói thầu cần thực hiện trước khi có quyết định phê duyệt dự án thì phải lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu để làm căn cứ tổ chức lựa chọn nhà thầu.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ vào những thông tin được cung cấp tại văn bản số 9371/VPCP-ĐMDN ngày 15/10/2019 của Văn phòng Chính phủ./.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:
- Như trên (Trung tâm xây dựng hạ tầng KCN Thốt Nốt, QL91, KV Thới Thạnh 1, P. Thới Thuận, Q. Thốt Nốt, Cần Thơ);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- Lưu VT, QLĐT (6) (HB).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 8291 /BKHĐT-PC V/v thực hiện thủ tục đầu tư	*Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2019*

CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 3280
Ngày 08 tháng 11 năm 2019

Kính gửi: Công ty TNHH Innovative Lighting
Đ/c: Trung tâm công nghiệp KTG, KCN dệt may Nhơn Trạch, xã Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được công văn số 9083/VPCP-ĐMDN ngày 07/10/2019 của Văn phòng Chính phủ chuyển kiến nghị của Công ty TNHH Innovative Lighting (Công ty) về thực hiện thủ tục đầu tư. Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

1. Về tài liệu chứng minh năng lực tài chính

Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư, Hồ sơ dự án đầu tư gồm: "Bản sao một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư".

Do vậy, đề nghị Công ty chuẩn bị tài liệu theo quy định nêu trên.

2. Về hợp pháp hóa lãnh sự giấy tờ, tài liệu

Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 111/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự quy định: "Để được công nhận và sử dụng tại Việt Nam, các giấy tờ, tài liệu của nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự, trừ trường hợp quy định tại Điều 9 Nghị định này".

Theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 111/2011/NĐ-CP, các giấy tờ, tài liệu được miễn chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự bao gồm:

"1. Giấy tờ, tài liệu được miễn chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự theo điều ước quốc tế mà Việt Nam và nước ngoài liên quan đều là thành viên, hoặc theo nguyên tắc có đi có lại.

2. Giấy tờ, tài liệu được chuyển giao trực tiếp hoặc qua đường ngoại giao giữa cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam và cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.

3. Giấy tờ, tài liệu được miễn chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam.

4. Giấy tờ, tài liệu mà cơ quan tiếp nhận của Việt Nam hoặc của nước ngoài không yêu cầu phải hợp pháp hóa lãnh sự, chứng nhận lãnh sự phù hợp với quy định pháp luật tương ứng của Việt Nam hoặc của nước ngoài".

Do vậy, đề nghị Công ty căn cứ các quy định nêu trên để thực hiện thủ tục hợp pháp hóa lãnh sự giấy tờ, tài liệu.

3. Về hợp đồng trước đăng ký doanh nghiệp

Việc ký các loại hợp đồng phục vụ cho việc thành lập và hoạt động của doanh nghiệp trước và trong quá trình đăng ký doanh nghiệp cũng như quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký kết thực hiện theo quy định tại Điều 19 Luật Doanh nghiệp.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi Công ty để biết, thực hiện theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- VPCP, VCCI (để đăng tải);
- Lưu VP, PC.

TL. BỘ TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Nguyễn Đức Tâm

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 8296 /BKHĐT-QLĐT	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
V/v hướng dẫn thực hiện pháp luật về đấu thầu	*Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2019*

PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 3229
Ngày 07 tháng 11 năm 2019

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn thiết kế và xây dựng Quốc Khánh

BanKCHTH

8/11/19

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 9544/VPCP-ĐMDN ngày 19/10/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc giải đáp kiến nghị của Công ty TNHH Tư vấn thiết kế và xây dựng Quốc Khánh. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Quý Công ty như sau:

Nghị định số 63/2014/NĐ-CP (Điều 2 khoản 3) quy định nhà thầu tư vấn có thể tham gia cung cấp một hoặc nhiều dịch vụ tư vấn cho cùng một dự án, gói thầu bao gồm: lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, lập báo cáo nghiên cứu khả thi, lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật, lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, tư vấn giám sát.

Đối với trường hợp của Quý Công ty, nếu Quý Công ty đã là nhà thầu thực hiện gói thầu tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công mà không tham gia thực hiện công việc lập hồ sơ mời thầu của gói thầu tư vấn giám sát thì Quý Công ty có thể tham dự thầu gói thầu tư vấn giám sát theo quy định nêu trên.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản 9544/VPCP-ĐMDN ngày 19/10/2019 của Văn phòng Chính phủ./.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:
- Như trên (33 Nguyễn Lương Bằng, Hoa Lư, TP Pleiku, tỉnh Gia Lai);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, Cục QLĐT (H6).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 8310 /BKHĐT-QLĐT v/v kiến nghị của Ông Hoàng Bá Hòa	*Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2019*

PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
CÔNG VĂN ĐẾN
Số 3244
Ngày 11 tháng 11 năm 2019

Kính gửi: Ông Hoàng Bá Hòa

- Ban KHTH
- Ban HV & Đtạo

11/11/19

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 9524/VPCP-ĐMDN ngày 19/10/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của Ông Hoàng Bá Hòa – Công ty cổ phần Than Vàng Danh. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Ông như sau:

1. Về cam kết tín dụng

Theo hướng dẫn tại Mẫu số 14 Mẫu E-HSMT hàng hóa, xây lắp ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trường hợp trong hồ sơ dự thầu, nhà thầu có nộp kèm theo bản cam kết tín dụng của tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, trong đó cam kết sẽ cung cấp tín dụng cho nhà thầu để thực hiện gói thầu đang xét với hạn mức tối thiểu bằng giá trị yêu cầu tại tiêu chí đánh giá quy định tại tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng thì nhà thầu được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu.

Đối với trường hợp của Ông, nhà thầu liên danh phân công thành viên A thực hiện cam kết tín dụng cho cả liên danh và cam kết tín dụng do ngân hàng cấp chỉ ghi tên thành viên A. Trong trường hợp này, nếu bên mời thầu xác định tài liệu nhà thầu cung cấp chứng minh được khả năng đáp ứng yêu cầu về nguồn lực tài chính theo quy định của E-HSMT thì nhà thầu được đánh giá đáp ứng đối với nội dung này; trường hợp tài liệu nhà thầu cung cấp chưa đủ rõ để đánh giá nguồn lực tài chính thì bên mời thầu yêu cầu nhà thầu làm rõ theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.

2. Về việc không kê khai thông tin về nguồn lực tài chính trên webform

Theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 05/2018/TT-BKHĐT ngày 10/12/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đối với gói thầu dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp, các nội dung đánh giá về lịch sử không hoàn thành hợp đồng, kết quả hoạt động tài chính, doanh thu bình quân hàng năm, yêu cầu về nguồn lực tài chính, kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự của nhà thầu được Hệ thống tự động đánh giá dựa trên các thông tin nhà thầu kê khai trong webform. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin đã kê khai. Trường hợp nhà thầu không kê khai thông tin hoặc có kê khai nhưng không đúng, không đầy đủ, không đáp ứng theo yêu cầu nêu trong E-HSMT thì Hệ thống sẽ đánh giá nhà thầu không đạt ở nội dung này. Đối với nội dung về hợp đồng tương tự, trường hợp tổ chuyên gia phát hiện Hệ thống đánh giá nhà thầu "đạt" là chưa chính xác thì tổ chuyên gia có quyền đánh giá lại để làm kết quả đánh giá ở nội dung này.

Theo hướng dẫn tại Mẫu số 14 Mẫu E-HSMT hàng hóa một giai đoạn một túi hồ sơ ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017

của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trường hợp trong E-HSDT, nhà thầu có nộp kèm theo bản cam kết tín dụng của tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, trong đó cam kết sẽ cung cấp tín dụng cho nhà thầu để thực hiện gói đang xét với hạn mức tối thiểu bằng giá trị yêu cầu tại tiêu chí đánh giá 2.3 Mẫu số 03 Chương IV trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng thì nhà thầu được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu và không phải kê khai thông tin theo quy định Mẫu này và Mẫu số 15.

Theo đó, trường hợp nhà thầu có nguồn lực tài chính mà không cần cam kết tín dụng của ngân hàng thì nhà thầu kê khai trên webform và Hệ thống đánh giá trên cơ sở kê khai của nhà thầu theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư 05/2018/TT-BKHĐT nêu trên; trong trường hợp này, nếu nhà thầu không kê khai thì Hệ thống đánh giá không đạt đối với nội dung này. Trường hợp nhà thầu sử dụng cam kết tín dụng của ngân hàng để chứng minh nguồn lực tài chính thì không cần kê khai theo hướng dẫn tại Mẫu số 14 Thông tư 04/2017/TT-BKHĐT; trong trường hợp này, tổ chuyên gia đánh giá cam kết tín dụng đính kèm trong E-HSDT của nhà thầu.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ vào những thông tin được cung cấp tại văn bản số 9524/VPCP-ĐMDN ngày 19/10/2019 của Văn phòng Chính phủ./.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:
- Như trên (Công ty CP Than Vàng Danh, 969 đường Bạch Đằng, P. Quang Trung, Uông Bí, Quảng Ninh);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- Lưu VT, QLĐT (5) (HB).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 8492/BKHĐT-QLĐT	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
V/v thẩm quyền phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu	*Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2019*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 3332
Ngày 18 tháng 11 năm 2019

BanKHTH

18/11/19

Kính gửi: Ông Dương Văn Hiếu – Sở Y tế tỉnh Điện Biên

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 9902/VPCP-ĐMDN ngày 31/10/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc xem xét kiến nghị trong đấu thầu của ông Dương Văn Hiếu – Sở Y tế tỉnh Điện Biên. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời như sau:

Luật đấu thầu (Điều 4 khoản 34 và Điều 73 khoản 1) quy định người có thẩm quyền là người quyết định phê duyệt dự án hoặc người quyết định mua sắm theo quy định của pháp luật. Người có thẩm quyền chịu trách nhiệm phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 74 của Luật này.

Đối với vấn đề của Quý Công dân, trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên là người có thẩm quyền phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật theo quy định của pháp luật về xây dựng thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên chịu trách nhiệm phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo quy định nêu trên. Trường hợp việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ủy quyền cho Giám đốc Sở A phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật là phù hợp với quy định của pháp luật về xây dựng thì Giám đốc Sở A chỉ được thực hiện những nội dung công việc theo ủy quyền. Ngoài ra, pháp luật về đấu thầu chỉ có quy định về trách nhiệm của người có thẩm quyền (Điều 73 Luật đấu thầu) mà không có quy định người có thẩm quyền được ủy quyền cho người khác thực hiện trách nhiệm của mình.

Tuy nhiên, trường hợp pháp luật xây dựng có quy định về phân cấp trong thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư và Giám đốc Sở A phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật của dự án theo thẩm quyền được phân cấp thì Giám đốc Sở A chịu trách nhiệm phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo quy định.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản số 9902/VPCP-ĐMDN ngày 31/10/2019 của Văn phòng Chính phủ./.

Nơi nhận:
- Như trên (Sở Y tế tỉnh Điện Biên, số 48, tổ 25, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu VT, Cục QLĐT (Đ.).

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 8540 /BKHĐT-QLĐT	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
V/v hướng dẫn thực hiện pháp luật về đấu thầu	*Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2019*

PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
CÔNG VĂN ĐẾN
Số 3356
Ngày 20 tháng 11 năm 2019

Kính gửi: Ban quản lý dự án đường sắt khu vực 3

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 10039/VPCP-ĐMDN ngày 02/11/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc giải đáp kiến nghị của Ban quản lý dự án đường sắt khu vực 3. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Quý Ban như sau:

Nghị định số 63/2014/NĐ-CP (Điều 6 khoản 3) quy định đối với gói thầu xây lắp có giá gói thầu không quá 05 tỷ đồng chỉ cho phép nhà thầu là doanh nghiệp cấp nhỏ và siêu nhỏ theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp tham gia đấu thầu.

Theo đó, việc tổ chức lựa chọn nhà thầu phải tuân thủ theo quy định nêu trên. Trường hợp khi tổ chức lựa chọn nhà thầu nhưng không có nhà thầu cấp nhỏ và siêu nhỏ nào đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu thì chủ đầu tư, bên mời thầu cần rà soát lại hồ sơ mời thầu, phạm vi công việc của gói thầu để chỉnh sửa quy định về năng lực, kinh nghiệm và các yêu cầu khác cho phù hợp, tránh đưa ra các yêu cầu quá cao, quá khắt khe dẫn đến làm hạn chế sự tham dự thầu của nhà thầu cấp nhỏ, siêu nhỏ hoặc làm cho các nhà thầu này không đáp ứng được yêu cầu của hồ sơ mời thầu.

Trường hợp do tính chất đặc thù của gói thầu mà thực tế không có doanh nghiệp quy mô nhỏ, siêu nhỏ quan tâm hoặc không đáp ứng yêu cầu thực hiện gói thầu thì có thể coi đây là tình huống phát sinh trong đấu thầu quy định tại khoản 15 Điều 117 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP. Theo đó, chủ đầu tư cần xem xét, quyết định theo hướng cho phép các doanh nghiệp khác tham dự thầu.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản 10039/VPCP-ĐMDN ngày 02/11/2019 của Văn phòng Chính phủ./.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:
- Như trên (136 Hàm Nghi, Quận 1, TP HCM);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, Cục QLĐT (H.6).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 8541 /BKHĐT-QLĐT	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
v/v trả lời kiến nghị bà Nguyễn Thị Hảo Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Bắc Ninh	*Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2019*

Kính gửi: Bà Nguyễn Thị Hảo

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 10104/VPCP-ĐMDN ngày 05/11/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của bà Nguyễn Thị Hảo, Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Bắc Ninh. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Bà như sau:

Ngày 19/10/2019, Cục Quản lý đấu thầu - Bộ Kế hoạch và Đầu tư có văn bản số 1104/QLĐT-CS phúc đáp văn bản số 848/CV-BVSN ngày 28/10/2019 của Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Bắc Ninh về nội dung tương tự. Theo đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Bà nghiên cứu hướng dẫn tại văn bản số 1104/QLĐT-CS (đính kèm) để thực hiện.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ vào những thông tin được cung cấp tại văn bản số 10104/VPCP-ĐMDN ngày 05/11/2019 của Văn phòng Chính phủ./.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:
- Như trên (Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Bắc Ninh, đường Huyền Quang, phường Võ Cường, TP. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- Lưu VT, QLĐT (6) (LT).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 8542 /BKHĐT-QLĐT	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
V/v nộp hồ sơ dự thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu	*Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2019*

PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
CÔNG VĂN ĐẾN
Số 3349
Ngày 20 tháng 11 năm 2019

Kính gửi: Công ty TNHH Kiến trúc xây dựng Thời Đại

- Ban KHTH (04 CV trả lời KN của DN từ Bộ KHĐT)
- Ban HN&ĐTNN

20/11/19

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 9973/VPCP-ĐMDN ngày 01/11/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc giải đáp kiến nghị của Công ty TNHH Kiến trúc xây dựng Thời Đại. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Quý Công ty như sau:

1. Về việc nộp hồ sơ dự thầu:

Nghị định số 63/2014/NĐ-CP (Điều 14 khoản 3 điểm d) quy định bên mời thầu phải tiếp nhận hồ sơ dự thầu của tất cả các nhà thầu nộp hồ sơ dự thầu trước thời điểm đóng thầu, kể cả trường hợp nhà thầu tham dự thầu chưa mua hoặc chưa nhận hồ sơ mời thầu trực tiếp từ bên mời thầu. Trường hợp chưa mua hồ sơ mời thầu thì nhà thầu phải trả cho bên mời thầu một khoản tiền bằng giá bán hồ sơ mời thầu trước khi hồ sơ dự thầu được tiếp nhận.

Theo đó, việc nộp hồ sơ dự thầu phải tuân thủ theo quy định nêu trên. Trường hợp nhà thầu có văn bản kiến nghị về các vấn đề trong quá trình lựa chọn nhà thầu thì việc giải quyết kiến nghị phải tuân thủ theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật đấu thầu.

2. Về việc đánh giá năng lực, kinh nghiệm của nhà thầu:

Theo hướng dẫn tại Mục 2 Chương III Mẫu hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa ban hành kèm theo Thông tư số 05/2015/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đối với nhà thầu liên danh thì năng lực, kinh nghiệm được xác định bằng tổng năng lực, kinh nghiệm của các thành viên liên danh song phải bảo đảm từng thành viên liên danh đáp ứng năng lực, kinh nghiệm đối với phần việc mà thành viên đó đảm nhận trong liên danh; nếu bất kỳ thành viên nào trong liên danh không đáp ứng về năng lực, kinh nghiệm thì nhà thầu liên danh được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu. Đối với gói thầu chia thành nhiều phần độc lập, năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu sẽ được đánh giá tương ứng với phần mà nhà thầu tham dự thầu.

Đối với nhà thầu liên danh, từng thành viên trong liên danh phải có kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu tương ứng với phần công việc đảm nhận trong liên danh.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản 9973/VPCP-ĐMDN ngày 01/11/2019 của Văn phòng Chính phủ./.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:
- Như trên (01/01 Nguyễn Tông Quai, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, Cục QLĐT (H.6).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 8543 /BKHĐT-QLĐT v/v trả lời kiến nghị Công ty TNHH Netandroid Việt Nam	*Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2019*

Kính gửi: Công ty TNHH Netandroid Việt Nam

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 9987/VPCP-ĐMDN ngày 01/11/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của Công ty TNHH Netandroid Việt Nam. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Quý Công ty như sau:

Luật đấu thầu (Điều 90 khoản 3) quy định thẩm quyền cấm tham gia hoạt động đấu thầu được quy định như sau: (i) người có thẩm quyền ban hành quyết định cấm tham gia hoạt động đấu thầu đối với các dự án, dự toán mua sắm trong phạm vi quản lý của mình; trường hợp vi phạm nghiêm trọng thì đề nghị Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành quyết định cấm tham gia hoạt động đấu thầu trong phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương hoặc đề nghị Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành quyết định cấm tham gia hoạt động đấu thầu trên phạm vi cả nước; (ii) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành quyết định cấm tham gia hoạt động đấu thầu trong phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương mình đối với những trường hợp do người có thẩm quyền đề nghị theo quy định tại điểm a khoản này; (iii) Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành quyết định cấm tham gia hoạt động đấu thầu trên phạm vi cả nước đối với những trường hợp do người có thẩm quyền đề nghị theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 90 Luật đấu thầu.

Theo đó, việc đánh giá tư cách hợp lệ của nhà thầu A khi tham dự thầu các gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật đấu thầu cần xem xét như sau:

1. Trường hợp nhà thầu A bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu trên phạm vi cả nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 90 Luật đấu thầu thì trong thời gian bị cấm, việc nhà thầu A tham dự thầu gói thầu của bất kỳ chủ đầu tư, bên mời thầu trên phạm vi cả nước được coi là không đáp ứng tư cách hợp lệ quy định tại khoản Điều 5 Luật đấu thầu.

2. Trường hợp nhà thầu A bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu trong phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 90 Luật đấu thầu thì trong thời gian bị cấm, việc nhà thầu A tham dự thầu gói thầu của bất kỳ chủ đầu tư, bên mời thầu thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương đó được coi là không đáp ứng tư cách hợp lệ quy định tại khoản Điều 5

Luật đấu thầu.

3. Trường hợp nhà thầu A chỉ bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu đối với các dự án, dự toán mua sắm trong phạm vi quản lý của người có thẩm quyền B thì trong thời gian bị cấm, việc nhà thầu A tham dự thầu gói thầu của bất kỳ chủ đầu tư, bên mời thầu nào thuộc phạm vi quản lý của người có thẩm quyền B được coi là không đáp ứng tư cách hợp lệ quy định tại khoản Điều 5 Luật đấu thầu.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ vào những thông tin được cung cấp tại văn bản số 9987/VPCP-ĐMDN ngày 01/11/2019 của Văn phòng Chính phủ./.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:
- Như trên (Số 2, Hẻm 89/1/37, Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- Lưu VT, QLĐT (6) (LT).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 8544/BKHĐT-QLĐT	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
v/v trả lời kiến nghị ông Bùi Minh Long	*Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2019*

Kính gửi: Ông Bùi Minh Long

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 10044/VPCP-ĐMDN ngày 02/11/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của ông Bùi Minh Long. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Ông như sau:

Gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn, phi tư vấn, hàng hóa được quy định tài Điều 4 Luật đấu thầu. Theo đó, chủ đầu tư, bên mời thầu phải căn cứ vào quy mô, tính chất các hạng mục công việc chủ yếu của gói thầu để xác định loại gói thầu cho phù hợp, cụ thể như sau:

1. Trường hợp phạm vi công việc của gói thầu là mua sắm phần mềm, bản nâng cấp phần mềm có sẵn trên thị trường thì đây là gói thầu mua sắm hàng hóa.

2. Trường hợp phạm vi công việc của gói thầu là lựa chọn nhà thầu để xây dựng phầm mềm chưa có trên thị trường (phát triển, nâng cấp, chỉnh sửa phần mềm theo yêu cầu của chủ đầu tư), cần sử dụng tri thức và kinh nghiệm của chuyên gia thì đây là gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn.

3. Trường hợp phạm vi công việc của gói thầu là cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin như bảo trì, bảo dưỡng, cài đặt, cập nhật phần mềm có sẵn mà không phải mua bản quyền... thì đây là gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ vào những thông tin được cung cấp tại văn bản số 10044/VPCP-ĐMDN ngày 02/11/2019 của Văn phòng Chính phủ./.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:
- Như trên (Sở Thông tin & Truyền thông Đắk Lắk, Số 8, Lý Thái Tổ, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- Lưu VT, QLĐT (6) (LT).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số 8552/ BKHĐT - ĐTNN V/v kiến nghị của Công ty TNHH Bệnh viện chuyên khoa SC Đà Nẵng	*Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2019*

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được công văn số 10106/VPCP - DMDN ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Văn phòng Chính phủ đề nghị trả lời kiến nghị của Công ty TNHH Bệnh viện chuyên khoa SC Đà Nẵng. Liên quan đến vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

1. Công ty TNHH Bệnh viện chuyên khoa SC Đà Nẵng (100% vốn của Hàn Quốc) đã nộp hồ sơ mua lại phần vốn góp của một công ty khác tại Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng vào ngày 17/5/2019 (bổ sung hồ sơ vào ngày 2/7/2019), tuy nhiên cho đến nay Công ty vẫn chưa nhận được trả lời của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng.

2. Theo quy định tại Điều 38 Luật Đầu tư 2014, Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp nhận, cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế; dự án đầu tư thực hiện trên địa bàn nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Theo điểm d Khoản 5 Điều 68 Luật Đầu tư 2014, trách nhiệm, quyền hạn của Sở Kế hoạch và Đầu tư là *giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư.*

Theo đó, đề nghị Quý Sở giải quyết các vướng mắc của Công ty TNHH Bệnh viện chuyên khoa SC Đà Nẵng theo thẩm quyền và theo quy định của pháp luật Việt Nam; đồng thời thông báo kết quả xử lý cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư để phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về đầu tư.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để Quý Sở biết và thực hiện./.

(sao gửi kèm theo công văn số 10106/VPCP - DMDN ngày 05/11/2019)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để đăng trên công thông tin điện tử Chính phủ);
- Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, ĐTNN$_{TD}$.6

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG
CỤC ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Đỗ Nhất Hoàng

ĐTNN PĐTNN Hy

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 10106/VPCP-ĐMDN V/v kiến nghị của Công ty TNHH bệnh viện chuyên khoa SC Đà Nẵng	*Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2019*

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
ĐẾN Số: 53034
Ngày: 07.11.2019
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Ngày 01 tháng 11 năm 2019, Văn phòng Chính phủ nhận được kiến nghị của Công ty TNHH bệnh viện chuyên khoa SC Đà Nẵng về việc xử lý hồ sơ mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài (sao gửi kèm theo).

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, Quyết định số 574/QĐ-TTg ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 9800/VPCP-ĐMDN ngày 15 tháng 11 năm 2016 về việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, Văn phòng Chính phủ chuyển văn bản nêu trên đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư để xem xét, xử lý và trả lời Công ty TNHH bệnh viện chuyên khoa SC Đà Nẵng theo thẩm quyền và quy định của pháp luật; gửi Văn phòng Chính phủ để công khai trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) để tổng hợp trước ngày 22 tháng 11 năm 2019./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTg, PTTg Vương Đình Huệ;
- Công ty TNHH bệnh viện chuyên khoa SC Đà Nẵng (V5.B01.35, Khu đô thị công nghệ FPT Đà Nẵng, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, Tp. Đà Nẵng);
- VCCI (bản sao kiến nghị);
- VPCP: BTCN, các PCN: Mai Thị Thu Vân, Nguyễn Sỹ Hiệp, TGĐ Cổng TTĐT, Vụ I, Vụ KTTH;
- Lưu: VT, ĐMDN (2b). DH 9

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

Mai Tiến Dũng

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 8571 /BKHĐT-QLĐT	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
V/v phát hành hồ sơ mời thầu, nâng hạn mức chỉ định thầu	*Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2019*

Kính gửi: Ông Hoàng Văn Tiến

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 9978/VPCP-ĐMDN ngày 01/11/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc giải đáp kiến nghị của Ông Hoàng Văn Tiến. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Ông như sau:

1. Về việc phát hành hồ sơ mời thầu:

Luật đấu thầu (Điều 20 khoản 1 và Điều 43 khoản 1 điểm e) quy định đấu thầu rộng rãi là hình thức lựa chọn nhà thầu trong đó không hạn chế số lượng nhà thầu tham dự.

Theo đó, gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi sẽ không hạn chế số lượng nhà thầu tham dự theo quy định nêu trên. Bên mời thầu phải chuẩn bị đầy đủ số lượng hồ sơ mời thầu để phát hành cho các nhà thầu có nhu cầu mua hoặc nhận hồ sơ mời thầu. Bên mời thầu phải tiếp nhận hồ sơ dự thầu của tất cả các nhà thầu nộp hồ sơ dự thầu trước thời điểm đóng thầu, kể cả trường hợp nhà thầu tham dự thầu chưa mua hoặc chưa nhận hồ sơ mời thầu trực tiếp từ bên mời thầu. Trường hợp chưa mua hồ sơ mời thầu thì nhà thầu phải trả cho bên mời thầu một khoản tiền bằng giá bán hồ sơ mời thầu trước khi hồ sơ dự thầu được tiếp nhận theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 14 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.

2. Về hạn mức chỉ định thầu:

Trước đây, theo quy định tại Nghị định số 85/2009/NĐ-CP (đã hết hiệu lực vào ngày 15/8/2014), hạn mức chỉ định thầu đối với gói thầu hàng hóa là 02 tỷ đồng, gói thầu tư vấn là 03 tỷ đồng, gói thầu xây lắp là 05 tỷ đồng. Hiện nay, theo quy định tại Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, hạn mức chỉ định thầu là 500 triệu đồng đối với gói thầu dịch vụ tư vấn, 01 tỷ đồng đối với gói thầu xây lắp, hàng hóa. Việc giảm hạn mức chỉ định thầu như quy định tại Nghị định số 63/2014/NĐ-CP là phù hợp, cần thiết vì một số lý do chủ yếu sau đây:

(i) Theo xu hướng và thông lệ quốc tế, chỉ định thầu chỉ thực hiện trong một số ít các trường hợp đặc biệt và với gói thầu có giá trị rất nhỏ. Các hướng dẫn đấu thầu của WB, ADB, JICA không quy định về ngưỡng chỉ định thầu mà mặc định hầu hết các gói thầu phải áp dụng đấu thầu cạnh tranh. Ngoài ra, Hiệp định CPTPP cũng không quy định về ngưỡng chỉ định thầu, đồng thời chỉ cho phép chỉ định thầu trong một vài trường hợp rất hạn chế với các điều kiện nghiêm ngặt.

(ii) Chỉ định thầu dễ kéo theo tình trạng "xin - cho" làm giảm tính cạnh tranh, minh bạch trong chi tiêu, sử dụng nguồn vốn nhà nước, tạo tâm lý cho một bộ phận nhà thầu ỷ lại vào quan hệ với chủ đầu tư, làm giảm tính cạnh tranh của doanh nghiệp, làm méo mó thị trường, không tạo cơ hội tham gia cạnh tranh của

các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp mới gia nhập thị trường.

(iii) Mẫu hồ sơ đấu thầu qua mạng đã được xây dựng khá đầy đủ, Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia luôn sẵn sàng phục vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị khi tổ chức đấu thầu, tham gia đấu thầu qua mạng. Đối với các gói thầu nhỏ, thay vì chỉ định thầu thì nên tiến hành đấu thầu qua mạng để vừa tiết kiệm thời gian, giấy tờ, vừa tăng cường tính công bằng, minh bạch, hiệu quả và phù hợp với xu hướng chung của thế giới.

Theo đó, đề nghị nâng hạn mức chỉ định thầu của Ông là không phù hợp với mục tiêu của công tác đấu thầu là cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản 9978/VPCP-ĐMDN ngày 01/11/2019 của Văn phòng Chính phủ./.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:
- Như trên (UBND xã Tiền Tiến, huyện Thanh Hà, Hải Dương);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, Cục QLĐT (H. 6).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số 8625/ BKHĐT - ĐTNN V/v kiến nghị của Công ty Luật TNHH Dimac tại Hà Nội	*Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2019*

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Dimac tại Hà Nội
(Phòng 509, tòa nhà DMC, 535 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội)

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được công văn số 10034/VPCP - ĐMDN ngày 02 tháng 11 năm 2019 của Văn phòng Chính phủ đề nghị trả lời kiến nghị của Công ty Luật TNHH Dimac tại Hà Nội. Liên quan đến vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư không có đầy đủ hồ sơ thông tin của dự án *cung cấp dịch vụ huấn luyện năng lượng, lớp học về năng lượng và điều trị năng lượng* nên không đủ cơ sở để cho ý kiến hướng dẫn.

2. Về thẩm quyền:

Theo quy định tại Điều 38 Luật Đầu tư 2014, Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp nhận, cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế; dự án đầu tư thực hiện trên địa bàn nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Theo đó, đề nghị Công ty liên hệ trực tiếp với Sở Kế hoạch và Đầu tư địa phương để được xem xét giải quyết.

Thông báo để Quý Công ty được biết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để đăng trên công thông tin điện tử Chính phủ);
- Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, ĐTNN$_{TD}$.5

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG
CỤC ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Đỗ Nhất Hoàng

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 8637/BKHĐT-PC	
V/v ký nháy trên văn bản đăng ký đầu tư	*Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2019*

Kính gửi: Ông Kiều Anh Vũ
(Địa chỉ: Tầng 4, số 31 Nguyễn Khoái, phường 1, Quận 4, TP Hồ Chí Minh)

Tại công văn số 10147/VPCP-ĐMDN ngày 5/11/2019, Văn phòng Chính phủ đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến đối với kiến nghị của của ông Kiều Anh Vũ về việc ký nháy/ký tắt trên văn bản đăng ký đầu tư. Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

Theo Khoản 4 Điều 3 Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam, việc ký các văn bản, biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư thực hiện như sau:

- Đối với trường hợp đầu tư theo hình thức thành lập tổ chức kinh tế: trước khi thành lập tổ chức kinh tế, nhà đầu tư góp vốn thành lập tổ chức kinh tế là nhà đầu tư đứng tên và ký các văn bản, biểu mẫu thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Sau khi thành lập tổ chức kinh tế, tổ chức kinh tế là nhà đầu tư đứng tên và ký các văn bản, biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

- Đối với trường hợp đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp: nhà đầu tư và tổ chức kinh tế nhận góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp ký văn bản đề nghị góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp;

- Đối với trường hợp đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC: các bên tham gia hợp đồng BCC đứng tên và ký các văn bản, biểu mẫu thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

Theo Khoản 5 Điều 3 Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT, văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư phải được nhà đầu tư quy định tại Khoản 4 Điều 3 nêu trên ký tắt từng trang và ký đầy đủ tại trang cuối.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi ông Kiều Anh Vũ biết và thực hiện theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam;
- Lưu VT, PC. TS

TL. BỘ TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Đức Tâm

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 8648 /BKHĐT-QLĐT v/v kiến nghị của Ông Phan Thanh Quyền	*Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2019*

PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 3368
Ngày 21 tháng 11 năm 2019

Kính gửi: Ông Phan Thanh Quyền

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 9985/VPCP-ĐMDN ngày 01/11/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của Ông Phan Thanh Quyền. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Ông như sau:

Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 22 Luật đấu thầu, hai trong các trường hợp được phép áp dụng hình thức chỉ định thầu là gói thầu cần thực hiện để khắc phục ngay hoặc để xử lý kịp thời hậu quả gây ra do sự cố bất khả kháng; gói thầu cần triển khai ngay để tránh gây nguy hại trực tiếp đến tính mạng, sức khoẻ và tài sản của cộng đồng dân cư trên địa bàn hoặc để không ảnh hưởng nghiêm trọng đến công trình liền kề.

Theo đó, nếu gói thầu nêu trong văn bản của Ông thuộc một trong các trường hợp nêu trên thì được phép áp dụng hình thức chỉ định thầu. Trong trường hợp này, quy trình chỉ định thầu thực hiện theo khoản 1 Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP. Tuy nhiên, trong mọi trường hợp, người có thẩm quyền phải chịu trách nhiệm về tính xác đáng, hợp lý của việc quyết định chỉ định thầu, đồng thời bảo đảm việc chỉ định thầu là hiệu quả, không gây thất thoát, lãng phí ngân sách nhà nước. Bên cạnh đó, việc khảo sát, thiết kế công trình thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ vào những thông tin được cung cấp tại văn bản số 9985/VPCP-ĐMDN ngày 01/11/2019 của Văn phòng Chính phủ./.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:
- Như trên (Ban QLDA ĐTXD huyện Đất Đỏ, Tỉnh lộ 52, Trung tâm hành chính huyện Đất Đỏ, Bà Rịa - Vũng Tàu);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- Lưu VT, QLĐT (6) (HB).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 8659 /BKHĐT-QLĐT	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
V/v hướng dẫn thực hiện pháp luật đấu thầu	*Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2019*

Kính gửi: Viện dầu khí Việt Nam

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 9903/VPCP-ĐMDN ngày 31/10/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc xem xét kiến nghị trong đấu thầu của Viện dầu khí Việt Nam. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời như sau:

Theo hướng dẫn tại mẫu số 02 Chương IV Mẫu hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa ban hành kèm theo Thông tư 05/2015/TT-BKHĐT ngày 16/6/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư thì người đại diện theo pháp luật của nhà thầu được ủy quyền cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà thầu thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thực hiện một hoặc các nội dung công việc trong đấu thầu như: ký đơn dự thầu; ký thỏa thuận liên danh (nếu có); ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời thầu trong quá trình tham gia đấu thầu, kể cả văn bản đề nghị làm rõ hồ sơ mời thầu và văn bản giải trình, làm rõ hồ sơ dự thầu hoặc văn bản đề nghị rút hồ sơ dự thầu, sửa đổi, thay thế hồ sơ dự thầu; tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng; ký đơn kiến nghị trong trường hợp nhà thầu có kiến nghị; ký kết hợp đồng với chủ đầu tư nếu được lựa chọn... Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà thầu hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

Đối với vấn đề của Quý Viện, việc ủy quyền trong đấu thầu được thực hiện theo hướng dẫn nêu trên. Theo đó, người được ủy quyền thực hiện một hoặc một số nội dung công việc trong đấu thầu như ký đơn dự thầu, ký thỏa thuận liên danh (nếu có), ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời thầu trong quá trình tham gia đấu thầu... không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản số 9903/VPCP-ĐMDN ngày 31/10/2019 của Văn phòng Chính phủ./.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:
- Như trên (Số 167, phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu VT, Cục QLĐT (Đ.6).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 8680 /BKHĐT-ĐTNN	*Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2019*
V/v trả lời kiến nghị của bà Lê Thị Bích - thành phố Hà Nội (lần 2)	

CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 3374
Ngày 22 tháng 11 năm 2019
HỎA TỐC
Đến trước ... giờ ngày ...

Kính gửi: Bà Lê Thị Bích
(Tầng 2 số 2 ngõ 21 Lê Văn Lương, P.Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, THà Nội)

- Ban KHTH
- Ban HV & Đào tạo

22/11/19

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được công văn số 9375/VPCP-ĐMDN ngày 15/10/2019 của Văn phòng Chính phủ đề nghị trả lời kiến nghị của bà Lê Thị Bích về điều kiện, thủ tục chuyển đổi trường phổ thông và trường cao đẳng 100% vốn Việt Nam thành trường 100% vốn nước ngoài thông qua hình thức mua cổ phần, phần vốn góp của tổ chức kinh tế. Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

1. Ngày 29/8/2019, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có công văn số 6187/BKHĐT-ĐTNN trả lời bà Lê Thị Bích về điều kiện, thủ tục mua cổ phần, phần vốn góp vào tổ chức kinh tế.

2. Về thành phần hồ sơ đề nghị thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 66 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về vấn đề Bà quan tâm./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ (để phối hợp);
- Phòng TM&CN Việt Nam (để phối hợp);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để phối hợp);
- Lưu VT, ĐTNN.NA 6

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG
CỤC ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Đỗ Nhất Hoàng

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 8750 /BKHĐT-PC V/v xác định dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2019*

Kính gửi: Công ty TNHH Hồng Ngọc
(Đ/c Lô 04, 07, 11 Đường Thủ Dầu Một và Đường D1, Khu phụ trợ Bắc Duyên Hải, phường Duyên Hải, Tp. Lào Cai, tỉnh Lào Cai)

Tại công văn số 10037/VPCP-ĐMDN ngày 02/11/2019, Văn phòng Chính phủ đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến về đề nghị xác định ngành, nghề ưu đãi đầu tư của Công ty TNHH Hồng Ngọc.

Liên quan đến nội dung kiến nghị được phản ánh trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

Theo quy định tại điểm 4 khoản III Mục B Phụ lục I Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư ban hành kèm Nghị định số 118/2015/NĐ-CP, đầu tư kinh doanh trung tâm hội chợ triển lãm hàng hóa, trung tâm logistic, kho hàng hóa, siêu thị, trung tâm thương mại là những hoạt động thuộc ngành nghề ưu đãi đầu tư.

Các ngành, nghề nêu trên thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. Do vậy, đề nghị Công ty liên hệ với Bộ Công Thương để được hướng dẫn cụ thể.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi Công ty biết và thực hiện theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu VT, PC. V5

TL. BỘ TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Đức Tâm

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 8751 /BKHĐT-PC V/v điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư đối với vốn của nhà đầu tư	*Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2019*

Kính gửi: Ông Nguyễn Duy Trung
Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được công văn số 5949/VPCP-ĐMDN ngày 05/7/2019 của Văn phòng Chính phủ chuyển kiến nghị của ông Nguyễn Duy Trung về điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư đối với vốn của nhà đầu tư. Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

Theo quy định của Luật Đầu tư và Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, giãn tiến độ đầu tư và điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, chủ trương đầu tư là các thủ tục khác nhau.

Việc giãn tiến độ đầu tư được quy định tại Điều 46 Luật Đầu tư. Trình tự, thủ tục điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, chủ trương đầu tư thực hiện theo quy định tại Điều 40 Luật Đầu tư, các điều từ 33 đến 36 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi ông Nguyễn Duy Trung để biết, thực hiện theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- VPCP, VCCI (để đăng tải);
- Lưu VP, PC. Đ5

TL. BỘ TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Đức Tâm

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 8767 /BKHĐT-QLĐT v/v kiến nghị của công ty TNHH Đất Hội An	*Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2019*

CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 3401
26 tháng 11 năm 2019

Kính gửi: Công ty TNHH Đất Hội An

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 10107/VPCP-ĐMDN ngày 05/11/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của Công ty TNHH Đất Hội An. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Quý Công ty như sau:

. Ban KHTH 03 CV của Bộ KHĐTư)
. Ban HV & ĐTCC
26/11/19

Theo hướng dẫn tại Mục 2.3 Mẫu số 03 Chương IV Mẫu E-HSMT xây lắp một giai đoạn hai túi hồ sơ ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, nhà thầu phải chứng minh có các tài sản có khả năng thanh khoản cao hoặc có khả năng tiếp cận với tài sản có khả năng thanh khoản cao sẵn có, các khoản tín dụng hoặc các nguồn tài chính khác (không kể các khoản tạm ứng thanh toán theo hợp đồng) để đáp ứng yêu cầu về nguồn lực tài chính thực hiện gói thầu với giá trị quy định trong E-HSMT.

Theo hướng dẫn tại ghi chú số 7 của Mẫu số 03 nêu trên, trường hợp trong E-HSDT, nhà thầu nộp kèm bản scan cam kết tín dụng của tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, trong đó cam kết sẽ cung cấp tín dụng cho nhà thầu để thực hiện gói đang xét với hạn mức tối thiểu bằng giá trị yêu cầu tại tiêu chí đánh giá 2.3 trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng thì nhà thầu được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu và không phải kê khai thông tin theo quy định tại Mẫu số 14 và Mẫu số 15.

Theo đó, việc xem xét nội dung nguồn lực tài chính thực hiện theo hướng dẫn nêu trên và thuộc trách nhiệm của tổ chuyên gia, bên mời thầu. Trường hợp cam kết tín dụng mà nhà thầu cung cấp không đủ rõ để xác định khả năng đáp ứng yêu cầu về nguồn lực tài chính thì bên mời thầu yêu cầu nhà thầu làm rõ hoặc liên hệ với ngân hàng để xác minh. Bên cạnh đó, cam kết tín dụng thực hiện theo quy định của pháp luật về tín dụng.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ vào những thông tin được cung cấp tại văn bản số 10107/VPCP-ĐMDN ngày 05/11/2019 của Văn phòng Chính phủ./.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:
- Như trên (25 Thích Quảng Đức, TP. Hội An, Quảng Nam);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- Lưu VT, QLĐT (6) (HB).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 8832 /BKHĐT-QLĐT	
v/v hướng dẫn thực hiện pháp luật đấu thầu	*Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2019*

CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 3431
Ngày 28 tháng 11 năm 2019

Kính gửi: Ông Phan Thành Tiến

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 10113/VPCP-ĐMDN ngày 05/11/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của ông Phan Thành Tiến. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Ông như sau:

Luật đấu thầu (Điều 35 khoản 2 điểm a) quy định giá gói thầu được xác định trên cơ sở tổng mức đầu tư hoặc dự toán (nếu có) đối với dự án; dự toán mua sắm đối với mua sắm thường xuyên. Giá gói thầu được tính đúng, tính đủ toàn bộ chi phí để thực hiện gói thầu, kể cả chi phí dự phòng, phí, lệ phí và thuế. Giá gói thầu được cập nhật trong thời hạn 28 ngày trước ngày mở thầu nếu cần thiết.

Đối với vấn đề của Quý Công dân, trường hợp gói thầu đã được phê duyệt dự toán thì trong khoảng thời gian 28 ngày trước ngày mở thầu, chủ đầu tư có trách nhiệm cập nhật lại dự toán gói thầu cho phù hợp với giá cả thị trường tại thời điểm tổ chức lựa chọn nhà thầu. Trường hợp sau khi cập nhật, nếu thấy cần thiết phải điều chỉnh dự toán gói thầu thì chủ đầu tư phải phê duyệt lại dự toán gói thầu theo quy định. Trong trường hợp này, nếu dự toán gói thầu được duyệt cao hơn hoặc thấp hơn giá gói thầu ghi trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu thì chủ đầu tư chịu trách nhiệm xử lý tình huống theo quy định tại khoản 2 Điều 117 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ vào những thông tin được cung cấp tại văn bản số 10113/VPCP-ĐMDN ngày 05/11/2019 của Văn phòng Chính phủ./.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:
- Như trên (Số 8, Võ Thị Sáu, khu phố 2, thị trấn Đông Dương, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- Lưu VT, QLĐT (6) (LT).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 8833 /BKHĐT-QLĐT	
V/v hướng dẫn thực hiện pháp luật đấu thầu	*Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2019*

Kính gửi: Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng công trình HHP Việt Nam

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 9970/VPCP-ĐMDN ngày 01/11/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc xem xét kiến nghị trong đấu thầu của Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng công trình HHP Việt Nam. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời như sau:

Liên quan đến nội dung hỏi của Quý Công ty, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã trả lời Quý Công ty đối với nội dung này trên Cổng thông tin điện tử Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Theo đó, đề nghị Quý Công ty nghiên cứu, thực hiện *(kèm theo nội dung trả lời Quý Công ty trên Cổng thông tin điện tử Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản số 9970/VPCP-ĐMDN ngày 01/11/2019 của Văn phòng Chính phủ./.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:
- Như trên (Số 10, ngõ 61/6, phố Phạm Tuấn Tài, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu VT, Cục QLĐT (Đ. 6).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 8880 /BKHĐT-QLĐT v/v trả lời kiến nghị Công ty TNHH thương mại dịch vụ xây dựng An Hưng Phát	*Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2019*

CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 3447
Ngày 29/11/2019

Kính gửi: Công ty TNHH thương mại dịch vụ xây dựng An Hưng Phát

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 10347/VPCP-ĐMDN ngày 12/11/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của Công ty TNHH thương mại dịch vụ xây dựng An Hưng Phát. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Quý Công ty như sau:

Nghị định số 63/2014/NĐ-CP (Điều 12 khoản 2) quy định trong hồ sơ mời thầu không được nêu bất cứ điều kiện nào nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng.

Theo quy định tại điểm d khoản 5 Điều 3 Thông tư số 05/2015/TT-BKHĐT ngày 16/6/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, không được chỉnh sửa các quy định nêu trong Mẫu hồ sơ mời thầu về Chỉ dẫn nhà thầu và Điều kiện chung của hợp đồng; đối với các nội dung khác có thể chỉnh sửa cho phù hợp với quy mô, tính chất của gói thầu. Trường hợp có chỉnh sửa các quy định nêu trong Mẫu hồ sơ mời thầu thì tổ chức, cá nhân thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ mời thầu phải bảo đảm việc chỉnh sửa đó là phù hợp, khoa học, chặt chẽ hơn so với quy định nêu trong Mẫu hồ sơ mời thầu và không trái với quy định của pháp luật về đấu thầu. Trong tờ trình đề nghị phê duyệt hồ sơ mời thầu phải nêu rõ các nội dung chỉnh sửa so với quy định trong Mẫu hồ sơ mời thầu và lý do chỉnh sửa để chủ đầu tư xem xét, quyết định.

Đối với vấn đề của Quý Công ty, việc lập hồ sơ mời thầu phải tuân thủ quy định nêu trên. Trường hợp hàng hóa của gói thầu là đặc thù, cần thiết phải yêu cầu nhà thầu xây dựng mô hình bằng thạch cao hoặc đất sét làm cơ sở xem xét, đánh giá thì việc yêu cầu nhà thầu cung cấp mô hình bằng thạch cao hoặc đất sét là không trái với quy định tại điểm d khoản 5 Điều 3 Thông tư số 05/2015/TT-BKHĐT ngày 16/6/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Tuy nhiên, chủ đầu tư, bên mời thầu phải bảo đảm không làm hạn chế sự cạnh tranh của các nhà thầu tham dự thầu.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ vào những thông tin

được cung cấp tại văn bản số 10347/VPCP-ĐMDN ngày 12/11/2019 của Văn phòng Chính phủ./.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:
- Như trên (D9, KDC Hàng Bàng, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- Lưu VT, QLĐT (6) (LT).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 8891 /BKHĐT-ĐKKD V/v đăng ký tên doanh nghiệp	*Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2019*

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Galaxy

(Đ/c: Tầng 7 Tòa nhà Việt Á, số 9 Duy Tân, Quận Cầu Giấy, Hà Nội)

- Ban KHTH

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được Công văn số 10190/VPCP-ĐMDN ngày 07/11/2019 của Văn phòng Chính phủ chuyển phản ánh, kiến nghị của Công ty liên quan đến việc đăng ký tên doanh nghiệp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 39 Luật Doanh nghiệp thì một trong những điều cấm trong đặt tên doanh nghiệp là đặt tên trùng hoặc tên gây nhầm lẫn với tên của doanh nghiệp đã đăng ký được quy định tại Điều 42 của Luật này.

Theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 42 Luật Doanh nghiệp thì một trong các trường hợp được coi là tên gây nhầm lẫn với tên của doanh nghiệp đã đăng ký là tên riêng của doanh nghiệp đề nghị đăng ký chỉ khác với tên riêng của doanh nghiệp cùng loại đã đăng ký bởi một số tự nhiên, số thứ tự hoặc các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt và các chữ cái F, J, Z, W ngay sau tên riêng của doanh nghiệp đó.

Khoản 3 Điều 18 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp quy định: "Phòng Đăng ký kinh doanh có quyền chấp thuận hoặc từ chối tên dự kiến đăng ký của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và quyết định của Phòng Đăng ký kinh doanh là quyết định cuối cùng".

Xin thông báo để Quý Công ty được biết./.

TL. BỘ TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Đức Tâm

Nơi nhận:
- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ *(để đăng tải công khai);*
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, ĐKKD (NV).V6